

PHÓ TỪ CHỈ PHẠM VI

SẮP XẾP CÂU (THÊM DẤU CÂU)

(1) 去 我们 一起
Qù wǒmen yìqǐ

(2) 俩 上大学 她们 一起
Liǎ shàng dàxué tāmen yìqǐ

(3) 这几件 一起 多少 东西 钱?
Zhè jǐ jiàn yìqǐ duōshǎo dōngxī qián?

(4) 在 坐 一起
Zài zuò yìqǐ